

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH CHƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN

Bản án số: 42/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 15/3/2023

V/v tranh chấp: " Hôn nhân và gia đình"

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có;**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Nguyễn Trọng Sơn.**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đắc Sửu, ông Nguyễn Doãn Ước

- **Thư ký phiên toà:** Ông Trần Văn Thỏa. Thư ký, Toà án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương tham gia phiên tòa:**
Bà; Trịnh Thị Ngọc Soa - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 200/2022/TLST- HNGĐ, ngày 29/12/2022, về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2023/QĐXX-ST, ngày 28/02/2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà; Lo Thị K H, sinh năm 1974. Địa chỉ: Bản Thanh Lâm, xã TS, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt

2. *Bị đơn:* Ông; Lữ Văn M, sinh năm 1969. Địa chỉ: Bản Thanh Lâm, xã TS, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt

3. *Người làm chứng:* Chị; Lữ Thị Tr, sinh năm 1993. Địa chỉ: Bản Thanh Lâm, xã TS, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An (con gái ông Mun). Vắng mặt.

4. *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:* Bà; Võ Thị Hòa, sinh năm 1980. Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn xin ly hôn, bản tự khai và lời trình bày của nguyên đơn, chị Lo Thị K H trình bày như sau:

- Về hôn nhân: Bà Lo Thị K H kết hôn với ông Lữ Văn M vào năm 1993, trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đến ngày 28/02/2004 mới đăng ký kết hôn tại UBND xã Kim Đa, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An, đến năm 2006 thì di dân về xã TS, huyện Thanh Chương để nhường đất cho nhà nước làm công trình thủy điện Bản Vẽ. Tình cảm vợ chồng sau khi cưới sống hạnh phúc bình thường. Đến khoảng năm 1996 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, chồng nghiện ngập nên phạm tội buôn bán ma túy và bị Tòa án nhân dân huyện Tương Dương xử đi tù đến năm 1998 thì ra tù. Năm 2013 thì bị đưa đi cai nghiện và đến năm 2018 lại bị đưa đi cai nghiện ma túy, nhưng vẫn không cai nghiện được.

Hai vợ chồng sống ly thân từ 2013 cho đến nay. Nay bà Lo Thị K H xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên xin được ly hôn ông Lữ Văn M.

- Về con cái: Vợ chồng có 02 con chung với nhau tên là Lữ Thị Tr, sinh ngày 11/6/1993 và cháu Lữ Duy Quyền, sinh ngày 25/3/1996. Nay ly hôn hai con đã thành niên và phát triển bình thường, nên bà không có yêu cầu gì cả.

- Về tài sản và nợ: Bà Lo Thị K H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cũng đã triệu tập để công khai chứng cứ và hòa giải, song ông Lữ Văn M vắng mặt, cho nên không thể thực hiện được việc công khai chứng cứ và hòa giải.

Người làm chứng là chị Lữ Thị Tr trình bày:

Chị tên là Lữ Thị Tr, sinh ngày 11/6/1993, chị là con gái của bà Lo Thị K H, sinh năm 1974 và ông Lữ Văn M, sinh năm 1969, trú tại Bản Thanh Lâm, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Gia đình chị có 02 chị em, gồm chị và em trai là Lữ Duy Quyền, sinh ngày 25/3/1996. Hiện nay em Quyền mới đi làm ăn xa, khi nhận được giấy báo của Tòa án thì em Quyền phải đi làm công ty, nên không về đến Tòa án làm việc được, em cũng đã trao đổi nội dung với chị, hai chị em cùng chung ý kiến như sau: Nay mẹ làm đơn xin ly hôn bố, việc ly hôn là của bố mẹ, hai chị em không có ý kiến hay yêu cầu gì cả; khi chị nhận được Thông báo thụ lý vụ án và Thông báo hòa giải của Tòa án, chị cũng đã điện thông báo cho bố biết là Tòa án gửi các giấy tờ cho bố, con đã nhận đây; nhưng bố nói kệ họ, bố không đến Tòa án làm việc mô, Tòa cứ giải quyết vắng mặt bố.

Bố chị thì nghiện ngập lâu rồi, đã từng 01 lần đi tù và 02 lần bị đưa đi cai nghiện ma túy, nhưng không được, hiện vẫn đang còn nghiện, cho nên bố cứ đi chỗ này, chỗ khác, lúc thì ở xã TS, huyện Thanh Chương lúc thì quay về huyện Tương Dương trước đây.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn trình bày: Vì điều kiện công việc ở công ty, nên không thể xin nghỉ để tham gia phiên tòa, nên bà Lo Thị K H đã có đơn xin được xử vắng mặt; cho nên về tình cảm đề nghị cho bà Lo Thị K H được ly hôn ông Lữ Văn M; về con cái, do các con đã thành niên và phát triển bình thường, nên bà Lo Thị K H không có yêu cầu; về tài sản, bà Lo Thị K H không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về mặt thủ tục tố tụng. Còn về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử cho bà Lo Thị K H được ly hôn ông Lữ Văn M. Về con đã trưởng thành nên không xem xét. Về tài sản không xem xét; các đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập bị đơn để công khai chứng cứ và hòa giải, song do ông Lữ Văn M vắng mặt, cho nên không thể thực hiện việc hòa giải và công khai chứng cứ. Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn đã được tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập hợp lệ, nguyên đơn vắng mặt và có đơn xin xử vắng mặt, còn bị đơn vẫn vắng mặt và không có đơn xin xử vắng mặt, cho nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử bình thường theo quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Cuộc hôn nhân giữa bà Lo Thị K H và ông Lữ Văn Mun, được xác lập trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu và kết hôn vào năm 1993 và đến ngày 28/02/2004 mới đăng ký kết hôn tại UBND xã Kim Đa, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An. Vợ chồng sống tình cảm bình thường đến năm 1996 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, không tìm được tiếng nói chung. Năm 2013 thì mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân là do ông Lữ Văn Mun sa vào con đường nghiện ngập, nên vợ chồng bất đồng quan

điểm sống và đã sống ly thân từ năm 2013 cho đến nay. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã triệu tập để công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng bà Lo Thị K H vẫn nhất quyết xin ly hôn, còn ông Lữ Văn M thì vắng mặt, nhưng không đến Tòa án làm việc. Điều đó chứng tỏ tình trạng vợ chồng đã thực sự trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài, việc xin ly hôn của bà Lo Thị K H, là hoàn toàn phù hợp với Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình, nên chấp nhận cho bà Lo Thị K H được ly hôn ông Lữ Văn M.

[3] Về trách nhiệm nuôi con: Vợ chồng có 02 con chung với nhau tên là Lữ Thị Tr, sinh ngày 11/6/1993 và cháu Lữ Duy Quyền, sinh ngày 25/3/1996. Các con đã thành niên và không có yêu cầu gì, nên không xem xét.

[4] Về chia tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét giải quyết về phần tài sản.

[5] Về án phí: Bà Lo Thị K H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28; Điều 147; 227; 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 51; 56; 81; 82; 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình. Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. *Về hôn nhân*: Cho bà Lo Thị K H được ly hôn ông Lữ Văn M.
2. *Về trách nhiệm nuôi con*: Vợ chồng có 02 con chung với nhau tên là Lữ Thị Tr, sinh ngày 11/6/1993 và cháu Lữ Duy Quyền, sinh ngày 25/3/1996; nay các con đã thành niên, nên Tòa án không xem xét.
3. *Về chia tài sản chung*: Tòa án không xem xét.
4. *Về án phí*: Bà Lo Thị K H, phải chịu: 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí xin ly hôn. Bà Lo Thị K H, được trừ đi 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0009289, ngày 29/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.
5. Nguyên đơn; Bị đơn, có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết công khai.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Nghệ An
- VKS huyện Thanh Chương
- Chi cục THA dân sự
- Các đương sự
- UBND xã Kim Đa, h/Tương Dương và
UBND xã Ngọc Lâm
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Trọng Sơn